

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/DS- ST

Ngày: 12 – 8 – 2022.

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ và bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Giáp – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 171/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2021, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2022/QĐST-DS ngày 13-6-2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2022/QĐST-DS ngày 13-7-2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng A.

Địa chỉ: Số 02 B, phường C, quận D, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Công Q - Chức vụ: Giám đốc chi nhánh tỉnh Đăk Nông (Văn bản ủy quyền ngày 27-12-2019).

Người được ông Phan Công Q ủy quyền lại: Ông Nguyễn Châu L – Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng Hộ sản xuất và cá nhân Agribank Chi nhánh tỉnh Đăk Nông (Văn bản ủy quyền ngày 03-8-2022).

Địa chỉ: Số 35 đường 23/3, phường E, TP. F, tỉnh Đăk Nông – Có mặt.

- Bị đơn: Ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H; Địa chỉ: Thôn 3, xã G, huyện H, tỉnh Đăk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình tố tụng người đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 09 tháng 02 năm 2017, Ngân hàng A – Chi nhánh Đắk Nông và ông Chổng Hữu V, bà Phan Thị Mỹ H ký kết Hợp đồng tín dụng số 5300-LAV-201701244. Theo nội dung hợp đồng Chổng Hữu V, bà Phan Thị Mỹ H vay số tiền là 1.000.000.000 đồng, lãi suất tại thời điểm nhận nợ là 11%/năm và tự động điều chỉnh 03 tháng/lần bằng lãi suất huy động tiết kiệm 12 tháng trả lãi sau của chi nhánh Agribank Đắk Nông công bố từng thời kỳ cộng 4,5%/năm. Thời điểm điều chỉnh là ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm (kể cả khi chưa đủ 03 tháng kể từ khi giải ngân), lãi suất nợ quá hạn bằng 150%/năm lãi suất cho vay đã thỏa thuận, thời hạn cho vay là 36 tháng kể từ ngày 09/02/2017, thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 08-02-2020, tiền gốc trả làm 03 kỳ: Ngày 08/02/2018 trả 300.000.000đ, ngày 08/02/2019 trả 300.000.000 đồng, ngày 08/02/2020 trả 400.000.000 đồng, lãi trả 06 tháng/lần. Khi vay vốn ông Chổng Hữu V, bà Phan Thị Mỹ H có ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 295635/HĐTC – H.V1 ngày 08/02/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 295635/HĐTC – H.V3 ngày 08/02/2017 đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc thửa đất số 298, tờ bản đồ số 37, diện tích 1.095m² (120 m² đất ở và 975 m² đất trồng cây lâu năm) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 402376 đứng tên hộ ông Hồ Thanh D và bà Nguyễn Thị Ánh Đ do UBND huyện H cấp ngày 17/6/2011 (tặng cho ông Chổng Hữu V ngày 16/01/2017) để đảm bảo cho khoản vay.

Ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H đã trả được 600.000.000đồng tiền gốc và 138.419.112 đồng tiền lãi, sau đó không trả nữa. Như vậy ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H không thực hiện nghĩa vụ theo cam kết tại hợp đồng tín dụng, ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc trả nợ nhưng ông bà vẫn không thực hiện. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H phải trả cho Ngân hàng số gốc và lãi còn lại, cụ thể: Tiền nợ gốc là 400.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử là 235.905.163đồng. Tổng cộng 635.905.163đồng.

Đối với hợp đồng thế chấp: Trường hợp ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H không trả theo hợp đồng tín dụng, Ngân hàng yêu cầu Tòa án xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 295635/HĐTC – H.V1 ngày 08/02/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 295635/HĐTC – H.V3 ngày 08/02/2017 theo quy định của pháp luật để Ngân hàng thu hồi nợ.

Bị đơn ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H trình bày: Ông bà thừa nhận có vay nguyên đơn số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng, đã trả được 600.000.000 đồng tiền gốc và lãi phát sinh. Do tình hình dịch bệnh, kinh tế khó khăn nên mong Ngân hàng tạo điều kiện cho bị đơn thêm thời gian để trả nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn không có mặt để làm việc.

Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã xác định đúng thẩm quyền giải quyết vụ án theo Điều 27, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; đúng tư cách tham gia tố tụng quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc thu thập chứng cứ đúng quy định tại các Điều từ 93 đến 97 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho đương sự đúng quy định tại Điều 195, 196 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, còn bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn các khoản sau: Tiền nợ gốc là 400.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử là 235.905.163 đồng. Tổng cộng 635.905.163 đồng và xử lý tài sản thế chấp khi vi phạm hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết*: Bị đơn ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H có địa chỉ trú tại thôn 3, xã G, huyện H, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ tranh chấp*: Căn cứ vào đơn khởi kiện của Ngân hàng yêu cầu ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H trả số tiền 400.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi đến thời điểm xét xử, theo Hợp đồng tín dụng số 5300-LAV-201701244 ngày 09/02/2017 và xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật, thì đây là quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. *Về sự vắng mặt của bị đơn*: Sau khi viết bản tự khai, Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng ông V bà H vẫn không có mặt làm việc, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với ông V bà H. Vì vậy có đủ căn cứ xét

xử vắng mặt ông V bà H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. *Về nội dung yêu cầu khởi kiện:* Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ 400.000.000 đồng tiền gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 5300-LAV-201701244 ngày 09/02/2017. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H có vay Ngân hàng A – Chi nhánh Đắc Nông số tiền 1.000.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 5300-LAV-201701244 ngày 09/02/2017, lãi suất tại thời điểm nhận nợ là 11%/năm và tự động điều chỉnh 03 tháng/lần bằng lãi suất huy động tiết kiệm 12 tháng trả lãi sau của chi nhánh Agribank Đắc Nông công bố từng thời kỳ cộng 4,5%/năm. Thời điểm điều chỉnh là ngày 01/01, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm (kể cả khi chưa đủ 03 tháng kể từ khi giải ngân), lãi suất nợ quá hạn bằng 150%/năm lãi suất cho vay đã thỏa thuận, thời hạn cho vay là 36 tháng kể từ ngày 09/02/2017, thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 08-02-2020, tiền gốc trả làm 03 kỳ: Ngày 08/02/2018 trả 300.000.000đ, ngày 08/02/2019 trả 300.000.000 đồng, ngày 08/02/2020 trả 400.000.000 đồng, lãi trả 06 tháng/lần.

Tính đến ngày 12-8-2022, ông V bà H còn nợ Ngân hàng 400.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi đến thời điểm xét xử. Như vậy, ông V bà H đã vi phạm hợp đồng tín dụng và yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ cần chấp nhận. Đây là Hợp đồng vay có lãi cho nên đến thời hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải lãi trên nợ gốc và lãi nợ quá hạn theo lãi suất do Hợp đồng tín dụng đã ký kết, lãi suất 11%/năm, lãi suất thả nổi điều chỉnh 03tháng/1lần, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Như vậy, tổng số tiền ông V bà H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng từ ngày 07-8-2019 đến ngày 12-8-2022 là 635.905.000 đồng. Trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng và lãi suất là 235.905.000đồng (Lãi suất trong hạn là 179.183.000 đồng; Lãi quá hạn là 56.721.000 đồng).

[5]. Về xử lý tài sản đảm bảo: Xét Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 295635/HĐTC – H.V1 ngày 08/02/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 295635/HĐTC – H.V3 ngày 08/02/2017 giữa bên thế chấp là ông Chổng Hữu V bà Phan Thị Mỹ H và bên nhận thế chấp là Ngân hàng A – Chi nhánh Đắc Nông có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại Điều 117, Điều 119; các Điều từ 317 đến 327 của Bộ luật dân sự 2015, đã được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định. Tài sản đảm bảo gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất (01 căn nhà xây cấp 4, diện tích 120m²) thuộc thửa đất số 298, tờ bản đồ số 37, diện tích 1.095m² (120 m² đất ở và 975 m² đất trồng cây lâu năm) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 402376 đứng tên hộ ông Hồ Thanh D và bà Nguyễn Thị Ánh Đ do UBND

huyện H cấp ngày 17/6/2011 (tặng cho ông Chổng Hữu V ngày 16/01/2017). Kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ cho thấy hiện tại tài sản thế chấp do ông V bà H đang quản lý sử dụng. Do ông V bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trường hợp ông V bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 295635/HĐTC – H.V1 ngày 08/02/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 295635/HĐTC – H.V3 ngày 08/02/2017 để thu hồi nợ. Sau khi xử lý tài sản đảm bảo vẫn không trả được hết nợ, ông V bà H vẫn có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

[6]. *Về chi phí tố tụng*: Ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H phải nộp 1.800.000đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Do ngân hàng đã tạm ứng số tiền này nên ông V, bà H phải trả cho Ngân hàng A – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông 1.800.000đồng; Ngân hàng A – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông được nhận lại 2.200.000đồng tại Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông.

[7]. *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[8]. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[9]. Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 275, các Điều 280, 317, Điều 323; các Điều từ 500 đến 502 của Bộ luật Dân sự 2005; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A – Chi nhánh Đắk Nông.

Buộc ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A – Chi nhánh Đắk Nông tổng cộng 635.905.000 đồng (Nợ gốc là 400.000.000 đồng; Lãi suất trong hạn là 179.183.000 đồng; Lãi quá hạn là 56.721.000 đồng), theo Hợp đồng tín dụng số 5300-LAV-201701244 ngày 09/02/2017.

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm, ông V bà H vẫn phải tiếp tục chịu lãi suất theo Hợp đồng tín dụng số 5300 –LAV-201701244 ngày 09-02-2017, cho đến khi thanh toán xong.

2. Về xử lý tài sản đảm bảo: Trường hợp ông V bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng A – Chi nhánh Đắk Nông có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 295635/HĐTC – H.V1 ngày 08/02/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số: 295635/HĐTC – H.V3 ngày 08/02/2017 để thu hồi nợ. Sau khi xử lý tài sản đảm bảo vẫn không trả được hết nợ, ông V bà H vẫn có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng A – Chi nhánh Đắk Nông.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H phải trả 1.800.000đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng A – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông; Ngân hàng A – Chi nhánh tỉnh Đắk Nông được nhận lại 2.200.000đồng tại Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông.

4. Về án phí:

Ông Chổng Hữu V và bà Phan Thị Mỹ H phải nộp 29.436.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng A – Chi nhánh Đắk Nông 13.704.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004576 ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H. Đắk R’lấp;
- Chi cục THADS H. H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Anh